|  |  |
| --- | --- |
| HỘI KINH TẾ XÂY DỰNG  VIỆT NAM  \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_  Số………/HKTXDVN  V/v : Góp ý dự thảo Nghị định quy định chi tiết và hường dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập -Tự do - Hạnh phúc**  **\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**    *Hà Nội, ngày 03 tháng 11 năm 2020* |

Kính gửi: Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam

Theo yêu cầu của Qúy cơ quan tại Thư mời (ngày 27/10/2020) góp ý Dự thảo Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư, sau khi nghiên cứu tài liệu Dự thảo Nghị định do Bộ Kế hoạch và Đầu tư chuẩn bị trình Chính phủ, Hội Kinh tế xây dựng Việt Nam có ý kiến như sau:

1. Về phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng của Nghị đinh:

Theo văn bản dự thảo của Bộ Kế hoạch và Đầu tư phạm vi điều chỉnh của Nghị định: “quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư về việc áp dụng, kiểm soát, công bố điều kiện đầu tư kinh doanh; các biện pháp bảo đảm đầu tư kinh doanh; các hình thức ưu đãi, hỗ trợ đầu tư; thủ tục thực hiện hoạt động đầu tư và quản lý nhà nước đối với hoạt động đầu tư kinh doanh” và “áp dụng đối với nhà đầu tư và cơ quan nhà nước có thẩm quyền, tổ chức, cá nhân liên quan đến hoạt động đầu tư kinh doanh”.

Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng là phù hợp với nội dung quy định tại Luật Đầu tư 2020 (Luật số số 61/2020/QH14, được Quốc hội thông qua thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020) và chương trình xây dựng pháp luật của Chính phủ[[1]](#footnote-1).

1. Về nội dung Dự thảo Nghị định:

Nội dung dự thảo phù hợp với phạm vi điều chỉnh của Nghị định và được quy định trong Luật Đầu tư 2020 về các nội dung thuộc trách nhiệm hướng dẫn của Chính phủ. Nội dung của Nghị định (từ Điều 3 đến Điều 93) đã quy định rõ việc áp dụng, kiểm soát, công bố điều kiện đầu tư kinh doanh; các biện pháp bảo đảm đầu tư kinh doanh; các hình thức ưu đãi, hỗ trợ đầu tư; thủ tục thực hiện hoạt động đầu tư và quản lý nhà nước đối với hoạt động đầu tư kinh doanh. Đây là các nội dung tại các điều 7, 9, 11, 15, 20, 23, 26, 29, 32. 33, 34, 35, 38, 41, 43, 44, 45, 47, 48, 74, 77 cần được hướng dẫn chi tiết thi hành của Luật Đầu tư 2020.

Nội dung các điều của Nghị định được soạn thảo chi tiết, đủ các vấn đề cần được hướng dẫn thi hành Luật, đặc biệt là các nội dung về ưu đãi, hỗ trợ đầu tư (Điều 20 Luật Đầu tư 2020); về trình tự, thủ tục đầu tư thành lập tổ chức kinh tế và về thực hiện hoạt động đầu tư của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài (Điều 23, Luật Đầu tư 2020); trình tự, thủ tục góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp của tổ chức kinh tế (Điều 26 Luật Đầu tư 2020); điều kiện, hồ sơ, trình tự, thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (Điều 38, Luật Đầu tư 2020); c, bảo đảm thực hiện dự án đầu tư (Điều 43 Luật Đầu tư 2020), v.v.

Nội dung chi tiết cần rà soát và chỉnh sửa một số điều cho rõ ràng, mạch lạc hợ:

* Điều 7 (Xử lý hồ sơ không chính xác, giả mạo) nên đưa xuống nội dung quy định về trình tự, thủ tục đầu tư và gép vào Điều 34; không nên quy định thành một điều riêng.
* Điều 18 (Nguyên tắc áp dụng và điều chỉnh ưu đãi đầu tư) trình bày chưa mạch lạc. Nên bố cục rõ các nội dung: Đối tượng ưu đãi; Hình thức ưu đối; Áp dụng và điều chỉnh ưu đãi.
* Điều 20 và Điều 21 nên gộp lại thành 1 điều cho gọn.
* Điều 23 (Đảm bảo thực hiện dự án đầu tư) trình bầy khá rườm rà, nên sắp xếp lại cho rõ theo 3 nội dung: Điều kiện phải thực hiện bảo đảm thực hiện dự án đầu tư (ký quỹ); Mức bảo đảm thực hiện dự án đầu tư (ký quỹ); Khoản 6, 7 và 8 Điều 23 nên tách ra thành 1 điều riêng về “Giảm, hoãn, hoàn trả bảo đảm thực hiện dự án đầu tư” cho rõ.
* Khoản 2, Điều 24 (Thời hạn hoạt động của dự án đầu tư) quy định “ là dự án sản xuất công nghiệp có tổng vốn đầu tư từ 6.000 tỷ đồng trở lên và thời hạn thu hồi vốn đầu tư/khấu hao tài sản trên 10 năm” là không có cơ sở vì quy định thời hạn khấu hao tài sản cố định cần tuân thủ chế độ khấu hao của Nhà nước, trong khi chưa rõ loại, tính chất tài sản cố định ở giai đoạn làm thủ tục đăng ký đầu tư thì chưa thể xác định được thời hạn khấu hao để quy định thời hạn hoạt động của dự án trong Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư theo quy định tại Điều 40 Luật Đầu tư 2020. Hơn nữa đối với dự án sản xuất công nghiệp không nên ưu đãi về thời gian hoạt động trên 50 năm.
* Mục 2, chương IV (Chấp thuận chủ trương đầu tư và lựa chọn nhà đầu tư) nên tách nội dung “lựa chọn nhà đầu tư” thành một điều riêng, trong dự thảo Điều 26 chưa nêu rõ nội dung này. Tại Điều 29 Luật đầu tư 2020 đã quy định “Chính phủ quy định chi tiết điều này”, tuy nhiên dự thảo chưa nêu được nội dung chi tiết về lựa chọn nhà đầu tư. Ở đây cần xem xét các quy định liên quan của Luật Đấu thầu và Luật Đầ tư theo phương thức đối tác công tư (PPP) để tránh trùng lặp và mâu thuẫn có thể có.
* Trong nội dung các điều quy định về trình tự, thủ tục đầu tư và công khai hóa (danh mục ngành nghề kinh doanh, v.v) cần có các quy định về việc áp dụng công nghệ thông tin (đăng ký và chấp nhận trực tuyến) và số hóa (xây dựng và chia sẻ cơ sở dữ liệu về đầu tư) làm tiền đề cho việc áp dụng quản lý số trong công tác quản lý nhà nước.

1. Về kết cấu nội dung Nghị định:

Đây là nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật, vì vậy bố cục nội dung cần hướng dẫn phù hợp bố cục nội dung của Luật và phải hướng dẫn đầy đủ các nội dung quy định thuộc trách nhiệm của Chính phủ hướng dẫn (thuộc phạm vi của Nghị định này).

Trong văn bản dự thảo Nghị định trình bày không nhất quán với bố cục tổng thể nội dung của Luật Đầu tư 2020 cũng như trong từng chương. Ví dụ Chương IV (Thực hiện dự án đầu tư) lại bao gồm cả nội dung hướng dẫn về chấp thuận chủ trương đầu tư (Mục 2) và thủ tục cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (Mục 3); các nội dung này nên tách khỏi chương IV và đưa thành một chương riêng.

Một số nội dung khác trong văn bản dự thảo trình bày không nhất quán với bố cục nội dung của Luật. Chương V của dự thảo Nghị định (Thành lập tổ chức kinh tế và thực hiện hoạt động đầu tư của nhà đầu tư nước ngoài) là những nội dung hướng dẫn Điều 23 và Điều 26 của Luật Đầu tư 2020 cần phải đưa lên phần đầu của Nghị định này. Nói chung cần rà soát lại và sắp xếp bố cục nội dung Nghị định theo trình tự trong Luật Đầu tư 2020 để đối tượng áp dụng tra cứu và thực hiện thuận tiện trong thực tế.

Trên đây là một số ý kiến góp ý dự thảo Nghị định quy định chi tiết và hường dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư, Hội kinh tế xây dựng Việt Nam xin gửi Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam xem xét, tổng hợp để góp ý với Ban Soạn thảo Nghị định

|  |  |
| --- | --- |
| Nơi nhận:-Như trên  -Lưu VP HKTXDVN. | CHỦ TỊCH  HỘI KINH TẾ XÂY DỰNG VIỆT NAM  *Đã ký*  **TS. Trần Hồng Mai** |

1. Hiện tại Chính phủ đang giao nhiệm vụ cho Bộ Kế hoạch và Đầu tư chuẩn bị các nghị định về đầu tư ra nước ngoài và nghị định về giám sát, đánh giá đầu tư, nên phạm vi điều chỉnh nghị định này không bao gồm các quy định hướng dẫn các điều 52, 57, 61 (về đầu tư ra nước ngoài ) và Điều 70 (về giám sát, đánh giá đầu tư) của Luât Đầu tư 2020. [↑](#footnote-ref-1)